

<p>87. Kinh Ái Sanh</p>	<p>87. Born from Those Who Are Dear (Piyajātika Sutta)</p>
<p>Khái quát Nội dung Kinh (Tác giả: TT. Thích Nhật Từ)</p>	<p>A Summary of the Sutta (Author: Bhikkhu Bodhi)</p>
<p>87. Kinh Ái sanh (P. <i>Piyajātikasuttam</i>, H. 愛生經) tương đương <i>Ái sanh kinh</i>.⁸⁸ Cái chết được khẳng định như một quy luật. Thái độ tiếc thương của người thân đối với người đã khuất không làm cho người thân sống lại. Thương tiếc người thân là gốc rễ của sầu, bi, khổ, ưu, não.</p>	<p>87. Piyajātika Sutta: Born from Those Who Are Dear. Why the Buddha teaches that sorrow and grief arise from those who are dear.</p>
<p>Việt Dịch từ Pāli: HT. Thích Minh Châu</p>	<p>English Translation from Pāli: Bhikkhu Ñāṇamoli & Bhikkhu Bodhi</p>
<p>Như vậy tôi nghe. Một thời Thế Tôn trú ở Sāvattthī, Jetavana, tại tinh xá ông Anāthapiṇḍika (Cấp cô độc).</p> <p>Lúc bấy giờ con một của một gia chủ, khả ái, đáng thương, bị mệnh chung. Sau khi nó chết, người cha không còn muốn làm việc, không còn muốn ăn uống, luôn luôn đi đến nghĩa địa, người ấy than khóc: "Con ở đâu, đưa con một của ta? Con ở đâu, đưa con một của ta?"</p> <p>Rồi người gia chủ ấy, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đành lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với người gia chủ đang ngồi một bên:</p> <p>-- Này Gia chủ, có phải Ông có các căn để an trú tự tâm ông, có phải các căn của Ông đổi khác?</p> <p>-- Bạch Thế Tôn, sao các căn của con có thể không đổi</p>	<p>[106] 1. THUS HAVE I HEARD. On one occasion the Blessed One was living at Sāvattthī in Jeta’s Grove, Anāthapiṇḍika’s Park.</p> <p>2. Now on that occasion a certain householder’s dear and beloved only son had died. After his son’s death, he had no more desire to work or to eat. He kept going to the charnel ground and crying: “My only son, where are you? My only son, where are you?”</p> <p>3. Then that householder went to the Blessed One, and after paying homage to him, sat down at one side. The Blessed One said to him:</p> <p>“Householder, your faculties are not those of one in control of his own mind. Your faculties are deranged.”</p> <p>“How could my faculties not be deranged, venerable sir?”</p>

khác được? Bạch Thế Tôn, đứa con một khả ái, đáng thương của con đã mệnh chung.

Sau khi nó chết, con không còn muốn làm việc, con không còn muốn ăn uống, con luôn luôn đi đến nghĩa địa và than khóc: "Con ở đâu, đứa con một của ta? Con ở đâu, đứa con một của ta?"

-- Sự thật là như vậy, này Gia chủ, vì rằng, này Gia chủ, sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái.

-- Nhưng đối với ai, bạch Thế Tôn, sự tình sẽ như vậy: "Sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái?" Vì rằng, bạch Thế Tôn, hỷ lạc (*anandasomanassa*) do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái.

Rồi người gia chủ, không hoan hỷ lời Thế Tôn dạy, chống báng lại, từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi.

Lúc bấy giờ, một số người đánh bạc đang chơi đồ nhút lục không xa Thế Tôn bao nhiêu. Người gia chủ kia, đi đến những người đánh bạc ấy, sau khi đến nói với những người ấy như sau:

-- Này Quý vị, ở đây tôi đi đến Sa-môn Gotama, sau khi đến, đánh lễ Sa-môn Gotama rồi ngồi xuống một bên. Này Quý vị, Sa-môn Gotama nói với tôi đang ngồi một bên:

-- "Này Gia chủ, có phải Ông có các căn để an trú tự tâm ông. Có phải các căn của Ông đổi khác?" Này Quý vị, được nghe nói vậy tôi nói với Sa-môn Gotama:

For my dear and beloved only son has died.

Since he died I have no more desire to work or to eat. I keep going to the charnel ground and crying: 'My only son, where are you? My only son, where are you?'

"So it is, householder, so it is! Sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear."

"Venerable sir, who would ever think that sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear? Venerable sir, happiness and joy are born from those who are dear, arise from those who are dear."

Then, displeased with the Blessed One's words, disapproving of them, the householder rose from his seat and left.

4. Now on that occasion some gamblers were playing with dice not far from the Blessed One. Then the householder went to those gamblers and said:

"Just now, sirs, [107] I went to the recluse Gotama, and after paying homage to him, I sat down at one side. When I had done so, the recluse Gotama said to me:

'Householder, your faculties are not those of one in control of his own mind.'...

(repeat the entire conversation as above)...

-- "Bạch Thế Tôn, sao các căn của con có thể không đổi khác được? Bạch Thế Tôn, đưa con một khả ái, đáng thương của con đã mệnh chung.

Sau khi nó chết, con không còn muốn làm việc, con không còn muốn ăn uống, con luôn luôn đi đến nghĩa địa và than khóc: "Con ở đâu, đưa con một của ta? Con ở đâu, đưa con một của ta?"

-- "Sự thật là như vậy, này Gia chủ. Vì rằng, này Gia chủ, sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái".

-- "Nhưng đối với ai, bạch Thế Tôn, sự tình sẽ như vậy! "Sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái". Vì rằng, bạch Thế Tôn, hỷ lạc do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái".

Này Quý vị, không hoan hỷ lời Thế Tôn dạy, ta chống báng lại, từ chỗ ngồi đứng dậy và ra đi.

-- Sự thật là như vậy, này Gia Chủ! Sự thật là như vậy, này Gia chủ! Này Gia chủ, hỷ lạc do ái sanh, hiện hữu từ nơi ái.

Rồi người gia chủ suy nghĩ: "Có sự đồng ý giữa ta và những người đánh bạc", rồi bỏ đi.

Và cuộc đối thoại ấy dần dần được truyền đi và truyền đến trong nội cung. Rồi vua Pasenadi xứ Kosala cho gọi hoàng hậu Mallikā:

-- Này Mallikā, đây là lời Sa-môn Gotama nói với các người ấy: "Sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ

‘Venerable sir, happiness and joy are born from those who are dear, arise from those who are dear.’

Then, displeased with the recluse Gotama’s words, disapproving of them, I rose from my seat and left.”

“So it is, householder, so it is! Happiness and joy are born from those who are dear, arise from those who are dear.”

Then the householder left thinking: “I agree with the gamblers.”

5. Eventually this story reached the king’s palace. Then King Pasenadi of Kosala told Queen Mallikā:

“This is what has been said by the recluse Gotama, Mallikā: ‘Sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are

nơi ái".

-- Tâu Đại vương, nếu Thế Tôn đã dạy như vậy, thì sự việc là như vậy.

-- Điều gì Sa-môn Gotama nói, Mallikā này cũng nói theo. Vì Mallikā quá hoan hỷ với Sa-môn Gotama.

Vì vị Đạo sư nói gì cho đệ tử, và đệ tử quá hoan hỷ với vị Đạo sư nên nói: "Sự thật là vậy, thưa Đạo sư! Sự thật là như vậy, thưa Đạo sư".

Cũng vậy, này Mallikā, điều gì Sa-môn Gotama nói, Hoàng hậu quá hoan hỷ với Sa-môn Gotama nên đã nói: "Nếu Thế Tôn đã nói như vậy thì sự việc là vậy". Hãy đi đi, Mallikā, hãy đi đi!

Rồi hoàng hậu Mallikā cho gọi Bà-la-môn Nālijangha và nói:

-- Này Bà-la-môn, hãy đi đến Thế Tôn, sau khi đến, nhân danh ta cúi đầu đảnh lễ chân Thế Tôn, hỏi có ít bệnh, ít não, khinh an, khí lực sung mãn, lạc trú, và thưa:

"Bạch Thế Tôn, hoàng hậu Mallikā cúi đầu đảnh lễ chân Thế Tôn, hỏi thăm Thế Tôn có ít bệnh, ít não, khinh an, khí lực sung mãn, lạc trú không,

và thưa như sau: "Bạch Thế Tôn, có phải Thế Tôn đã nói như sau: Sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái". Và nếu Thế Tôn trả lời Ông như thế nào, hãy khéo nắm giữ và nói lại với ta. Vì các Như Lai không nói phản lại sự thật.

born from those who are dear, arise from those who are dear."

"If that has been said by the Blessed One, sire, then it is so."

"No matter what the recluse Gotama says, Mallikā applauds it thus: 'If that has been said by the Blessed One, sire, then it is so.'

Just as a pupil applauds whatever his teacher says to him, saying: 'So it is, teacher, so it is!';

so too, Mallikā, no matter what the recluse Gotama says, you applaud it thus: 'If that [108] has been said by the Blessed One, sire, then it is so.' Be off, Mallikā, away with you!"

6. Then Queen Mallikā addressed the brahmin Nālijangha:

"Come, brahmin, go to the Blessed One and pay homage in my name with your head at his feet, and ask whether he is free from illness and affliction and is healthy, strong, and abiding in comfort, saying:

'Venerable sir, Queen Mallikā pays homage with her head at the Blessed One's feet and asks whether the Blessed One is free from illness... and abiding in comfort.'

Then say this: 'Venerable sir, have these words been uttered by the Blessed One: "Sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear"?' Learn well what the Blessed One replies and report it to me; for Tathāgatas do not speak untruth."

-- Thừa vâng, tâu Hoàng hậu.

Bà-la-môn Nālijangha vâng đáp hoàng hậu Mallikā, đi đến Thế Tôn, sau khi đến nói lên những lời chào đón hỏi thăm với Thế Tôn.

Và sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu liền ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Bà-la-môn Nālijangha Bạch Thế Tôn:

-- Thừa Tôn giả Gotama, hoàng hậu Mallikā cúi đầu đánh lễ chân Sa-môn Gotama, hỏi thăm có ít bệnh, ít não, khinh an, khí lực sung mãn, lạc trú và thưa như sau:

"Bạch Thế Tôn, có phải Thế Tôn đã nói như sau: "Sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái"?

-- Thật sự là như vậy, này Bà-la-môn. Thật sự là như vậy, này Bà-la-môn. Này Bà-la-môn, sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái.

Này Bà-la-môn, đây là một pháp môn, do pháp môn này, cần phải được hiểu là sầu, bi, khổ, ưu não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái.

Này Bà-la-môn, thuở xưa, ở tại Sāvattthī này, bà mẹ của một người đàn bà mệnh chung.

Từ khi bà ta mệnh chung, người đàn bà này phát điên cuồng, tâm tư hỗn loạn, đi từ đường này qua đường khác, từ ngã tư đường này qua ngã tư đường khác và nói: "Người có thấy mẹ tôi đâu không? Người có thấy mẹ tôi đâu không?"

"Yes, madam," he replied, and he went to the Blessed One and exchanged greetings with him.

When this courteous and amiable talk was finished, he sat down at one side and said:

"Master Gotama, Queen Mallikā pays homage with her head at Master Gotama's feet and asks whether he is free from illness... and abiding in comfort. And she says this:

'Venerable sir, have these words been spoken by the Blessed One: "Sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear"?"

7. "So it is, brahmin, so it is! Sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear.

8. "It can be understood from this, brahmin, how sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear.

Once in this same Sāvattthī there was a certain woman whose mother died.

Owing to her mother's death, she went mad, lost her mind, and wandered from street to street and from crossroad to crossroad, saying: 'Have you seen my mother? Have you seen my mother?' [109]

Này Bà-la-môn, đây là một pháp môn, do pháp môn này, cần phải được hiểu là sâu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái.

Này Bà-la-môn, thuở xưa, ở tại Sāvattthī này, người cha của một người đàn bà mệnh chung..., người anh mệnh chung..., người chị mệnh chung..., người con trai mệnh chung..., người con gái mệnh chung..., người chồng mệnh chung.

Từ khi người chồng mệnh chung, người đàn bà này phát điên cuồng, tâm tư hỗn loạn, đi từ đường này qua đường khác, đi từ ngã tư đường này qua ngã tư đường khác và nói: "Người có thấy chồng tôi đâu không? Người có thấy chồng tôi đâu không?"

Này Bà-la-môn, đây là một pháp môn, do pháp môn này cần phải được hiểu là sâu, bi, khổ, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái.

Này Bà-la-môn, thuở xưa, ở tại Sāvattthī này, người mẹ của một người đàn ông mệnh chung.

Từ khi bà ta mệnh chung, người đàn ông này phát điên cuồng, tâm tư hỗn loạn, đi từ đường này qua đường khác, đi từ ngã tư đường này qua ngã tư đường khác và nói: "Người có thấy mẹ tôi đâu không? Người có thấy mẹ tôi đâu không?"

Này Bà-la-môn, đây là một pháp môn, do pháp môn này cần phải được hiểu là sâu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái.

Này Bà-la-môn, thuở xưa, ở tại Sāvattthī này, người cha

9–14. "And it can also be understood from this how sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear.

Once in this same Sāvattthī there was a certain woman whose father died... whose brother died... whose sister died... whose son died... whose daughter died... whose husband died.

Owing to her husband's death, she went mad, lost her mind, and wandered from street to street and from crossroad to crossroad, saying: 'Have you seen my husband? Have you seen my husband?'

15–21. "And it can also be understood from this how sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear.

Once in this same Sāvattthī there was a certain man

của một người đàn ông mệnh chung..., người anh mệnh chung..., người chị mệnh chung..., người con trai mệnh chung..., người con gái mệnh chung..., người vợ mệnh chung.

Từ khi người vợ mệnh chung, người đàn ông này phát điên cuồng, tâm tư hỗn loạn, đi từ đường này qua đường khác, đi từ ngã tư đường này qua ngã tư đường khác, và nói: "Người có thấy vợ tôi đâu không? Người có thấy vợ tôi đâu không?"

Này Bà-la-môn, đây là một pháp môn, do pháp môn này cần phải được hiểu là sâu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái.

Này Bà-la-môn, thuở xưa chính tại thành Sāvattthī này, một người đàn bà đi về thăm gia đình bà con. Những người bà con ấy của người đàn bà muốn dùng sức mạnh bắt người đàn bà ấy phải xa chồng và muốn gả cho một người đàn ông khác. Người đàn bà ấy không chịu.

Rồi người đàn bà ấy nói với chồng mình: "Này Hiền phu, những người bà con này muốn dùng sức mạnh bắt tôi phải xa anh và muốn gả cho một người đàn ông khác. Nhưng tôi không muốn như vậy".

Rồi người ấy chặt người đàn bà ấy làm hai, rồi tự vận, nghĩ rằng: "Hai chúng ta sẽ gặp nhau trong đời sau". Này Bà-la-môn, do pháp môn này cần phải được hiểu rằng sâu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái.

Rồi Bà-la-môn Nālijangha hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy, từ chỗ ngồi đứng dậy, đi đến hoàng hậu Mallikā, sau

whose mother died... whose father died... whose brother died... whose sister died... whose son died... whose daughter died... whose wife died.

Owing to his wife's death, he went mad, lost his mind, and wandered from street to street and from crossroad to crossroad, saying: 'Have you seen my wife? Have you seen my wife?'

22. "And it can also be understood from this how sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear.

Once in this same Sāvattthī there was a certain woman who went to live with her relatives' family. Her relatives wanted to divorce her from her husband and give her to another whom she did not want.

Then the woman said to her husband: 'Lord, these relatives of mine want to divorce me from you and give me to another whom I do not want.'

Then the man cut the woman in two and [110] disemboweled himself, thinking: 'We shall be together in the afterlife.' It can also be understood from this how sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear."

23. Then, delighting and rejoicing in the Blessed One's words, the brahmin Nālijangha rose from his seat, went to

khi đến, kể lại cho hoàng hậu Mallikā toàn thể cuộc đàm thoại với Thế Tôn.

Rồi hoàng hậu Mallikā đi đến vua Pasenadi nước Kosala, và thưa:

-- Tâu Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Đại vương có thương công chúa Vajīrī của thiếp không?

-- Phải, này Mallikā, ta thương công chúa Vajīrī.

-- Tâu đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Nếu có một sự biến dịch, đổi khác xảy đến cho công chúa Vajīrī của Đại vương. Đại vương có khởi lên sầu, bi, khổ, ưu, não không?

-- Này Mallikā, nếu có sự biến dịch, đổi khác xảy đến cho công chúa Vajīrī của ta, thì sẽ có một sự thay đổi đến đời sống của ta, làm sao không khởi lên nơi ta, sầu, bi, khổ, ưu, não?

-- Chính liên hệ đến sự tình này, tâu Đại vương mà Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác đã nói: "Sầu, bi, khổ, ưu, não do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái".

Tâu Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Nữ Sát-đế-lị Vāsabhā, Đại vương có thương yêu không?

-- Này Mallikā, ta có thương yêu nữ Sát-đế-lị Vāsabhā.

-- Tâu Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Nếu có một sự biến dịch, đổi khác xảy đến cho nữ Sát-đế-lị Vāsabhā, Đại vương có khởi lên sầu, bi, khổ, ưu, não không?

Queen Mallikā, and reported to her his entire conversation with the Blessed One.

24. Then Queen Mallikā went to King Pasenadi of Kosala and asked him:

“What do you think, sire? Is Princess Vajīrī dear to you?”

“Yes, Mallikā, Princess Vajīrī is dear to me.”

“What do you think, sire? If change and alteration⁸²⁸ took place in Princess Vajīrī, would sorrow, lamentation, pain, grief, and despair arise in you?”

“Change and alteration in Princess Vajīrī would mean an alteration in my life. How could sorrow, lamentation, pain, grief, and despair not arise in me?”

“It was with reference to this, sire, that the Blessed One who knows and sees, accomplished and fully enlightened, said: ‘Sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear.’

25–28. “What do you think, sire? Is the noble Queen Vāsabhā dear to you?...

-- Này Mallikā, nếu có một sự biến dịch, đổi khác xảy đến cho nữ Sát-đế-lị Vāsabhā, thì sẽ có một sự đổi khác xảy đến cho đời sống của ta, làm sao không khởi lên nơi ta sầu, bi, khổ, ưu não?

-- Chính liên hệ đến sự tình này, tâu Đại vương, mà Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác đã nói: "Sầu, bi, khổ, ưu, não khởi lên do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái".

Tâu Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Tướng quân Vidudabha, Đại vương có thương quý không?

-- Này Mallikā, ta có thương quý tướng quân Vidudabha.

-- Tâu Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Nếu có một sự biến dịch, đổi khác xảy đến cho tướng quân Vidudabha, Đại vương có khởi lên sầu, bi, khổ, ưu, não không?

-- Này Mallikā, nếu có một sự biến dịch, đổi khác xảy đến cho tướng quân Vidudabha thì sẽ có sự đổi khác xảy đến cho mạng sống của ta, làm sao không khởi lên nơi ta, sầu, bi, khổ, ưu não?

-- Chính liên hệ đến sự tình này, tâu Đại vương, mà Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác đã nói: "Sầu, bi, khổ, ưu, não khởi lên do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái".

Tâu Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Đại vương có yêu thương thiếp không?

-- Phải, này Mallikā, ta có thương yêu Hoàng hậu.

Is General Vidudabha dear to you?... [111]...

Am I dear to you?...

-- Tâu Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Nếu có một sự biến dịch, đổi khác xảy đến cho thiếp, Đại vương có khởi lên sầu, bi, khổ, ưu, não không?

-- Này Mallikā, nếu có một sự biến dịch, đổi khác xảy đến cho Hoàng hậu, thì sẽ có một sự đổi khác xảy đến cho mạng sống của ta, làm sao không khởi lên nơi ta sầu, bi, khổ, ưu, não?

-- Chính liên hệ đến sự tình này, tâu Đại vương, mà Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác đã nói: "Sầu, bi, khổ, ưu, não khởi lên do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái".

Tâu Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Đại vương có yêu thương dân chúng Kasi và Kosala không?

-- Phải, này Mallikā, ta thương yêu dân chúng Kasi và Kosala. Này Mallikā, nhờ sức mạnh của họ, chúng ta mới có được gỗ chiên-đàn từ nước Kasi và dùng các vòng hoa, hương liệu, phấn sáp.

-- Tâu Đại vương, Đại vương nghĩ thế nào? Nếu có một sự biến dịch, đổi khác xảy đến cho dân chúng Kasi và Kosala, Đại vương có khởi lên sầu, bi, khổ, ưu, não không?

-- Này Mallikā, nếu có một sự biến dịch đổi khác xảy đến cho dân chúng nước Kasi và Kosala, thì sẽ có một sự đổi khác xảy đến cho mạng sống của ta, làm sao không khởi lên nơi ta sầu, bi, khổ, ưu, não?

-- Chính liên hệ đến sự tình này, tâu Đại vương, mà Thế

Are Kāsi and Kosala dear to you?"⁸²⁹

"Yes, Mallikā, Kāsi and Kosala are dear to me. We owe it to Kāsi and Kosala that we use Kāsi sandalwood and wear garlands, scents, and unguents."

"What do you think, sire? If change and alteration took place in Kāsi and Kosala, would sorrow, lamentation, pain, grief, and despair arise in you?"

"Change and alteration in Kāsi and Kosala would mean an alteration in my life. How could sorrow, lamentation, pain, grief, and despair not arise in me?"

"It was with reference to this, sire, that the Blessed One

Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác đã nói: "Sầu, bi, khổ, ưu não khởi lên do ái sanh ra, hiện hữu từ nơi ái".

-- Thật vi diệu thay, này Mallikā! Thật hy hữu thay, này Mallikā! Thế Tôn đã thể nhập nhờ trí tuệ, đã thấy nhờ trí tuệ. Đến đây, Mallikā, hãy sửa soạn tẩy trần.

Rồi vua Pasenadi nước Kosala từ chỗ ngồi đứng dậy đáp thương y vào một bên vai, chấp tay vái Thế Tôn và nói lên ba lần lời cảm hứng sau đây:

"Đảnh lễ Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác! Đảnh lễ Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác! Đảnh lễ Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác! "

who knows and sees, accomplished and fully enlightened, said: 'Sorrow, lamentation, pain, grief, and despair are born from those who are dear, arise from those who are dear.'

29. "It is wonderful, Mallikā, it is marvellous how far [112] the Blessed One penetrates with wisdom and sees with wisdom! Come, Mallikā, give me the ablution water."⁸³⁰

Then King Pasenadi of Kosala rose from his seat, and arranging his upper robe on one shoulder, he extended his hands in reverential salutation towards the Blessed One and uttered this exclamation three times:

"Honour to the Blessed One, accomplished and fully enlightened! Honour to the Blessed One, accomplished and fully enlightened! Honour to the Blessed One, accomplished and fully enlightened!"

Notes

The bracketed numbers [] embedded in the text refer to the page number of the Pali Text Society's edition of the *Majjhima Nikāya* (except for MN 92 and MN 98, wherein the numbers refer to the PTS edition of the *Sutta Nipāta*).

828. The expression is often used to mean serious illness and death.

829. Viḍūḍabha was the king's son, who eventually overthrew him. Kāsi and Kosala are lands over which the king ruled.

830. MA: He used this to wash his hands and feet and clean his mouth before saluting the Buddha.